TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI

Bản án số: **32**/2022/HSST
Ngày 09/3/2022.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hoàng Quy

Bà Nguyễn Thị Thanh

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Lê Thị Hoài Diễm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Bà Huỳnh Đức Xuân Thương – Kiểm sát viên.

Ngày 09/3/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn P; sinh năm 2002 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Nơi sinh sống: Ấp B, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 5/12. Dân tộc: Kinh.

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1985 và bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm: 1985.

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp B, xã TT, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1999

Địa chỉ: Ấp H, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn P là người nghiện ma túy từ năm 2016 đến nay. Vào lúc 19 giờ ngày 30/9/2021, P đi bộ từ ấp 02, xã A, huyện L đến khu vực phía sau Bệnh viện đa khoa huyện L gặp một người không xác định được giới tính, nhân thân, lai lịch để mua 300.000 đồng ma túy. Sau khi đưa tiền và nhận 02 gói ma túy có các kích thước 2,5cm x 5cm và 1,5cm x 5cm, P cất giấu trong chiếc khẩu trang màu xanh và cầm trên tay. Sau đó, P đi bộ đến đoạn đường thuộc khu B, xã A thì gặp người bạn tên Nguyễn Hoàng G đang điều khiển xe mô tô hiệu Honda Click, biển số 60C1-887.22 nên nhờ G chở về. Đến 21 giờ 15 phút cùng ngày, khi P đi đến gần khu vực chốt chặn bảo vệ an ninh trật tự và phòng chống dịch bệnh Covid 19 ở ấp 02, xã A thì bị lực lượng Công an xã A yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. G không chấp hành hiệu lệnh mà điều khiển xe bỏ chạy đến đoạn đường thuộc ấp B, xã A thì lực lượng công an đuổi kịp. Lúc này, P ném chiếc khẩu trang có chứa ma túy xuống đường, lực lượng công an xã An Phước kiểm tra chiếc khẩu trang trên phát hiện có 02 gói ma túy nên lập biên bản phạm tội quả tang cùng vật chứng chuyển đến Công an huyện Long Thành để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số 1970/KLGĐ-PC09 ngày 08/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm P gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,4329 gam loại Methamphetamine (Bút lục số 18).

Việc thu giữ, tạm giữ, tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

01 gói niêm P chứa ma túy được hoàn lại sau khi giám định số 1970/KLGĐ-PC09 (Bút lục số 19).

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Nguyễn Tấn P đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập tại hồ sơ vụ án

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSLT ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn P về tội danh: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn tấn P mức án từ 16 tháng đến 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn P đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Nguyễn Tấn P là người nghiện ma túy, vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 30/9/2021, tại ấp 3, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Tấn P có hành vi tàng trữ 0,4329 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an xã An Phước, huyện Long Thành phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tấn P là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã bất chấp pháp luật, mua ma túy về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước và các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Là nguyên nhân khiến tệ nạn ma túy phát triển, kéo theo nhiều tệ nạn và các loại tội phạm khác, đồng thời là nguyên nhân lây truyền căn bệnh nguy hiểm.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tập trung cải tạo, rèn luyện để có thể trở thành một công dân tốt và để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm P số 1970/KLGĐ-PC09 ngày 12/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[5] Về tính hợp pháp của các quyết định, hành vi tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[6] Đối với người bán ma túy cho P vào ngày 30/9/2021, hiện chưa rõ họ tên, lai lịch, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Hoàng G là người điều khiển xe mô tô chở P nhưng không biết P cất giấu ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không xử lý là đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy đã được phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai niêm P sau giám định số 1970/KLGĐ-PC09 ngày 12/10/2021.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THA DS H. Long Thành;
- Bộ phận HS nghiệp vụ CAH. Long Thành;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Hữu Ngọc